

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành quy định về kinh doanh than củi và vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30-6-1989 ;

- Xét nhu cầu cần thiết về việc chấn chỉnh hoạt động kinh doanh than củi và vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố, bảo đảm vệ sinh, trật tự an toàn nơi công cộng và mỹ quan của thành phố ;

- Theo đề nghị của đồng chí Giám đốc Sở Thương nghiệp thành phố ;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.-** Ban hành “Quy định về kinh doanh than củi vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố”.

**Điều 2.-** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.-** Các đồng chí Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Thương nghiệp thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận, Huyện và Thủ trưởng các Ban, ngành thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch/Thường trực

Đã ký : Lê Khắc Bình

## QUY ĐỊNH

### Về kinh doanh than củi, vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố

(Kèm theo Quyết định số 470/QĐ-UB ngày 24-10-1989  
của Ủy ban Nhân dân thành phố)

#### CHƯƠNG I.- Các quy định chung

**Điều 1.-** Than củi, vật liệu xây dựng là mặt hàng thiết yếu cho nhu cầu đời sống nhân dân, vì vậy các thành phần kinh tế đều có thể xin phép kinh doanh.

**Điều 2.-** Các tổ chức kinh tế quốc doanh, có chức năng kinh doanh, hợp tác xã mua bán thành phố, cửa hàng của các xí nghiệp quốc doanh sản xuất vật liệu xây dựng có chức năng kinh doanh ngành hàng than củi chỉ đăng ký kinh doanh với nhà nước về thương nghiệp của thành phố hay quận, huyện.

Các tổ chức kinh tế khác, các hộ tư nhân phải xin giấy phép kinh doanh tại Sở Thương nghiệp thành phố (nếu là tổ chức) hay Phòng thương nghiệp quận huyện (nếu là tư nhân). Các công ty tư nhân, công ty cổ phần, nộp thêm điều lệ công ty khi đăng ký kinh doanh.

#### CHƯƠNG II- Điều kiện kinh doanh

**Điều 3.-** Ngoài điều kiện chung về đăng ký kinh doanh, việc kinh doanh than củi, vật liệu xây dựng cần hội đủ các điều kiện riêng để bảo đảm sự an toàn các công trình công cộng và sinh hoạt của nhân dân.

1/ Mặt bằng kinh doanh phải đủ để đáp ứng cho nhu cầu kinh doanh ; không lấn chiếm lòng đường, con hẻm chung ; không ảnh hưởng đến cống rãnh và các công trình công cộng khác ; không nằm trong khu vực thành phố quy hoạch cấm kinh doanh ngành hàng này. Địa điểm kinh doanh thuận tiện cho các loại xe cộ đến liên hệ mua bán, không ảnh hưởng đến trật tự công cộng, không vi phạm giao thông và không làm hư hỏng các công trình phúc lợi công cộng khác.

2/ Các điểm kinh doanh củi ven sông phải có sự đồng ý của cơ quan quản lý công trình đô thị, quản lý đường sông. Các điểm kinh doanh than đá, than hầm phải có thêm ý kiến của Hội đồng bảo vệ môi sinh thành phố.

**Điều 4.-** Việc cấp giấy đăng ký kinh doanh cho các tổ chức và cá nhân kinh doanh ngành hàng than củi, vật liệu xây dựng được xét trên cơ sở các điều kiện quy định tại điều 3 trên đây. Cơ quan quản lý Nhà nước về thương nghiệp

cấp thành phố và quận, huyện có trách nhiệm rà soát lại các giấy phép kinh doanh đã cấp, thu hồi các giấy phép không hội đủ các điều kiện như đã quy định.

### CHƯƠNG III. Vi phạm – Xử lý

**Điều 5.-** Ngoài mức xử lý hành chính các vi phạm chung và đăng ký kinh doanh, các tổ chức và cá nhân kinh doanh than củi, vật liệu xây dựng sẽ bị xử lý nếu có các hành vi sau đây :

1/ Mở rộng diện tích kinh doanh trái phép, lấn chiếm lòng lề đường, cản trở việc đi lại của nhân dân và lưu thông công cộng.

2/ Đổ gạch, cát, các vật liệu xây dựng khác làm hư bề hoặc bít cống rãnh ảnh hưởng vệ sinh chung.

3/ Phoi than củi trên đường, hoặc cưa, chẻ củi làm hư hỏng lòng lề đường hoặc các công trình phúc lợi khác.

**Điều 6.-** Đội kiểm soát quản lý thị trường và phòng cảnh sát trật tự các cấp chịu trách nhiệm kiểm tra các vi phạm về đăng ký kinh doanh và các vi phạm về trật tự, vệ sinh, an toàn nơi công cộng theo pháp luật và theo quy định này.

**Điều 7.-** Tùy tính chất, mức độ, tổ chức hay cá nhân vi phạm có thể bị xử lý bằng 1 trong các mức hoặc cả 2 mức như sau :

- Cảnh cáo.
- Rút giấy phép kinh doanh tạm thời hay vĩnh viễn.
- Phạt tiền từ 10.000đ đến 200.000đ.

Buộc bồi thường hư hỏng thiệt hại đã gây ra đối với các công trình công cộng.

#### **Điều 8.-**

- Đội kiểm soát quản lý thị trường và Phòng cảnh sát trật tự các cấp được phép phạt các vi phạm dưới hình thức cảnh cáo hay phạt tiền đến 50.000đ.

- Trưởng phó Công an phường, xã được phạt các hình thức cảnh cáo, phạt tiền đến 100.000đ.

- Trưởng phó Công an quận, huyện, Trưởng phó Phòng cảnh sát trật tự và Trưởng ban quản lý thị trường các cấp được phạt các hình thức cảnh cáo, phạt tiền đến 200.000đ.

Ngoài các biện pháp xử lý trên, người vi phạm mở rộng diện tích kinh doanh, lấn chiếm lòng lề đường còn bị phạt thêm một số tiền tính trên số m<sup>2</sup> lấn chiếm là 10.000 đ/m<sup>2</sup>.

Người kinh doanh làm hư hỏng mặt đường nơi công cộng, làm sụp bề, làm nghẹt cống rãnh phải khôi phục lại nguyên trạng như trước khi vi phạm

hoặc phải bồi thường lại ngân sách Nhà nước số tiền đủ bù đắp kinh phí sửa chữa các hư hỏng nói trên.

Tùy trường hợp, đội kiểm soát quản lý thị trường hoặc Phòng cảnh sát trật tự các cấp kiến nghị Sở Thương nghiệp thành phố hay Phòng Thương nghiệp quận, huyện có biện pháp rút giấy đăng ký hoặc giấy phép kinh doanh tạm thời hay vĩnh viễn đối với tổ chức hay cá nhân vi phạm.

**Điều 9.-** Tiền phạt được nộp tại trụ sở cơ quan ra quyết định phạt tiền, được cấp biên lai hợp lệ. Biên lai phạt tiền do Sở Tài chính thành phố thống nhất phát hành.

Số tiền phạt được nộp vào ngân sách Nhà nước cấp thành phố hay quận, huyện cùng cấp với cơ quan ra quyết định phạt tiền và được giữ lại 1 tỷ lệ trích thưởng theo quy định chung.

**Điều 10.-** Tổ chức hay cá nhân kinh doanh vi phạm bị xử lý có quyền khiếu nại quyết định xử lý với cơ quan cấp trên của cơ quan xử lý trong hạn 5 ngày kể từ ngày bị xử lý. Thời gian khiếu nại, tổ chức hay cá nhân người vi phạm vẫn phải chấp hành quyết định xử lý.

Thời gian giải quyết đơn khiếu nại của cơ quan cấp trên là 5 ngày kể từ ngày nhận được đơn.

**Điều 11.-** Các trường hợp nhân viên làm nhiệm vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn, xử lý tùy tiện, sai quy định, sách nhiễu nhân dân phải bị thi hành kỷ luật hành chính hoặc bị truy tố theo pháp luật và phải bồi thường thiệt hại vật chất đã gây ra do hành vi xử lý sai của mình.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ